

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỐN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 40 /2018/HNGĐ-ST

Ngày: 10 – 7 – 2018

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỐN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chí Vương
2. Ông Phạm Quốc Vương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồn Quản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồn Quản tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồn Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 132/2018/TLST- HNGĐ ngày 14/3/2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 20/6/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1988 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 2, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh **Phạm Văn HU**, sinh năm 1988 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 13, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày và yêu cầu của chị Nguyễn Thị H:

Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn HU tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012, đến năm 2015 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Anh chị chung sống khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh HU không tin vợ, nghe lời người ngoài nghi ngờ chị H không chung thủy nên thường đi nhậu về là đánh đập chị H. Cuối năm 2016 anh HU đuổi chị

đi nên chị H đã muốn nhà ở riêng. Tuy nhiên, sau đó khi hết giận anh chị lại sống cùng nhau. Đến khoảng tháng 3 năm 2018, thì vợ chồng lại phát sinh mâu thuẫn, anh HU đánh chị H nên chị đã về nhà cha mẹ để ở cho đến nay. Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Phạm Văn HU.

Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung tên Nguyễn Gia A, sinh ngày 13/10/2013, Phạm Nguyễn Gia B sinh ngày 20/9/2015. Khi ly hôn chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung, không yêu cầu anh HU cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung không có.

Trình bày và ý kiến của anh Phạm Văn HU:

Anh HU và chị H kết hôn năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Quá trình chung sống do không hợp nên vợ chồng thường xảy ra cãi vã, lúc nóng giận anh HU có tát vợ chứ không thường xuyên đánh đập vợ như trình bày của chị H. Từ tháng 3 năm 2018 chị H đã bỏ về nhà cha mẹ để ở và anh chị đã ly thân đến nay. Anh HU đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H.

Về hai con chung, anh HU yêu cầu được nuôi con Nguyễn Gia A, sinh ngày 13/10/2013 và giao con Phạm Nguyễn Gia B sinh ngày 20/9/2015 cho chị H nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi.

Tài sản chung và nợ chung không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị H yêu cầu ly hôn và anh HU đồng ý nên đề nghị ghi nhận sự tự nguyện ly hôn của anh chị. Về con chung: Qua các chứng cứ được thẩm tra tại tòa thấy được: Về mức thu nhập cũng như điều kiện chăm sóc con thì chị H nuôi con sẽ đảm bảo hơn, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giao hai con cho chị H nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn, yêu cầu giao con chung với bị đơn anh Phạm Văn HU có nơi cư trú tại xã T, huyện Hón Quán, nên đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hón Quán, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh HU tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị H yêu cầu ly hôn và anh HU đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn của hai đương sự.

[4] Về con chung: Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 02 con. Còn anh HU thì yêu cầu được nuôi con Nguyễn Gia A, giao con Phạm Nguyễn Gia B cho chị H nuôi dưỡng. Do hai bên đương sự tranh chấp quyền nuôi con nên Tòa án đã yêu cầu các đương sự cung cấp tài liệu chứng minh công việc và thu nhập. Chị H xác định chị là công nhân tại Nông trường L, thuộc Công ty TNHH một thành viên cao su Bình Long và cung cấp được tài liệu xác nhận mức lương hiện tại của chị là 9.404.560đ. Anh HU không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì. Tại phiên tòa, anh HU khai anh là lao động tự do, đi cạo mủ thuê và mua bán xe cũ, thu nhập hàng tháng khoảng 6.000.000đ.

Hội đồng xét xử xét thấy, để quyết định giao con chưa thành niên cho ai nuôi dưỡng sau khi ly hôn cần phải dựa trên quyền lợi về mọi mặt của con. Xét về mặt kinh tế, chị H có điều kiện kinh tế ổn định hơn so với anh HU; Xét điều kiện chăm sóc, anh HU hiện nay sống cùng em trai, cũng làm nghề cạo mủ, do đặc thù công việc này thường phải đi làm từ sớm, mà cháu Hào còn nhỏ nên sẽ khó để đảm bảo chăm sóc tốt cho cháu; trong khi đó chị H ở cùng cha mẹ ruột nên sẽ có người hỗ trợ, phụ giúp chăm sóc con khi đi làm; Từ khi anh chị ly thân từ tháng 3/2018 đến nay chị H là người trực tiếp nuôi hai con. Do để đảm bảo sự ổn định cuộc sống và điều kiện chăm sóc tốt cho các con chung, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu của chị H, giao hai con chung Nguyễn Gia A và Phạm Nguyễn Gia B cho chị H nuôi dưỡng.

Do chị H không yêu cầu anh HU cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Tài sản chung, nợ chung: Không có nên không giải quyết.

[6] Quan điểm của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Nguyên đơn chịu án phí theo quy định.

Vì các lý nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 207, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn HU.

Giấy chứng nhận kết hôn số 89/2015 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước cấp ngày 07/10/2015 không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao hai con Nguyễn Gia A, sinh ngày 13/10/2013, Phạm Nguyễn Gia B sinh ngày 20/9/2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Phạm Văn HU cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 004588 ngày 14/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Các đương sự
- Nơi ĐKKH
- CCTHADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thủy